

Bản án số: 343/2021/HS-PT

Ngày: 09-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Hoài Nam

*Các Thẩm phán:* 1/ Ông Phan Thanh Nguyễn

2/ Ông Đặng Hồng Sơn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 09/11/2021, tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 323/2021/TLPT-HS, ngày 20/08/2021 đối với bị cáo P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 110/2021/HS-ST, ngày 06/07/2021 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

*Bị cáo kháng cáo:*

**Bị cáo P**, sinh năm 1972 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Nấu ăn; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông D và bà E; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 25/01/2011, bị Tòa án nhân dân huyện NT, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 tháng 13 ngày tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 11/2011/HSST);

- Ngày 06/9/2011, bị Tòa án nhân dân huyện NT, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án 102/2011/HSST)

- Ngày 25/02/2014, bị Tòa án nhân dân Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 40/2014/HSST)

- Ngày 11/4/2016, bị Tòa án nhân dân quận X ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng (Quyết định 53/2016/QĐ-TA);

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 11/02/2021 (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 09/02/2021, P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade mang biển kiểm soát số 59T1-159.52 đến nhà hàng Mabu KKO Chi, số 8A/5D đường Thái Văn Lung, phường Bến Nghé, Quận 1 xin việc làm và nhìn thấy điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S9+ của chị TLX để trên bàn cân của quầy tính tiền, không có ai xung quanh nên Bị cáo P nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lúc này, Bị cáo P tiến đến lấy chiếc điện thoại Samsung Galaxy S9+ rồi bỏ đi. Khi phát hiện bị mất điện thoại, chị TLX điện thoại cho anh DMT và anh TVT đến nhà hàng Mabu KKO Chi để xem hình ảnh đối tượng trộm điện thoại qua camera và dùng ứng dụng định vị điện thoại xác định điện thoại bị trộm hiện đang ở khu vực Phường 4, Quận 4. DMT và TVT đã dựa vào những thông tin này để đi tìm điện thoại. Khi DMT và TVT đến khu vực đường số 22, Phường 4, Quận 4 thì nhìn thấy Bị cáo P đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade mang biển kiểm soát số 59T1-159.52 có đặc điểm nhận dạng tương tự với đối tượng trộm cắp chiếc điện thoại của chị TLX nên DMT và TVT bám theo Khi đến trước địa chỉ số 306 đường Tôn Đức, Phường 4, Quận 4, DMT và TVT giữ được Bị cáo P. Bị cáo P thừa nhận đã lấy trộm điện thoại di động của chị TLX và lấy điện thoại từ trong túi quần ra đưa DMT. Sau đó, DMT và TVT đã đưa Bị cáo P về trụ sở Công an Phường 4, Quận 4 để lập hồ sơ chuyển cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 tiếp nhận thụ lý. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Theo Kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐGTS ngày 10/02/2021 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự, điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S9+ có giá trị 4.550.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 110/2021/HS-ST ngày 06/07/2021 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo P 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 11/02/2021.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 11/7/2021, bị cáo P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung, phân tích tính chất vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo P tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy đơn kháng cáo của bị cáo nằm trong thời hạn luật định là hợp lệ.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xét Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả cho bị hại, tuy nhiên, bị cáo có nhân thân rất xấu, đã nhiều lần có hành vi trộm cắp tài sản và bị đưa ra xét xử nhưng bị cáo không chịu cải tạo, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù là phù hợp. Trước và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tình tiết gì mới để Hội đồng xét xử xem xét nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[3] Các vấn đề khác:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 11/02/2021.

2. Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Quận 1; (1)
- P.PC 53 – CA Tp.HCM; (1)
- Cục THADS Tp.HCM (1)
- Chi cục THA Quận 1; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại tạm giam; (1)
- TAND Quận 1; (1)
- Công an Quận 1; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Ủy ban nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Hoài Nam**